

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ THỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH
TRUNG TÂM THƯ VIỆN

Thời điểm kiểm kê: 00 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2019

Ban Kiểm kê gồm:

Ong (bà): Phạm Hữu Lộc

Ong (bà): Đinh Văn Đệ

Ong (bà): Lâm Việt Dũng

Ong (bà): Nguyễn Kính

Ong (bà): Lê Quang Liêm

Ong (bà): Nguyễn Thị Hoa

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Chức vụ: Hiệu Trưởng

Chức vụ: Phó Hiệu Trưởng

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp

Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính

Chức vụ: Trưởng phòng Quản trị - Dịch vụ

Chức vụ: Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp

Đại diện: Chủ tịch Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Phó Chủ tịch Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Số TT	Tên TSCĐ	Mã tài sản	Đơn vị tính	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	E
1	Bộ CPU I5-2.8G có CASE máy vi tính	12002-1	Bộ	1	8.000.000	-	1	8.000.000	-	
2	Bộ CPU I5-2.8G có CASE máy vi tính	12002-3	Bộ	1	8.000.000	-	1	8.000.000	-	
3	Bộ thiết bị lưu trữ Synology DS211+HDD 2TB	TB176	Bộ	1	18.598.000	3.719.600	1	18.598.000	3.719.600	
4	Hệ thống mạng cho các máy trạm	5001976	Ht	1	16.950.000	-	1	16.950.000	-	
5	Máy in đa chức năng Canon MF4750	14015	Cái	1	8.810.000	-	1	8.810.000	-	
6	Máy in HP Laser Jet 3050 (China)	5001553	Cái	1	6.500.000	-	1	6.500.000	-	
7	Máy lạnh treo tường 2 khối 2HP Carrier 42CSR018/38CSR018	5001944-2	Bộ	1	16.490.100	-	1	16.490.100	-	
8	Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 38LB060SC	5001731-1	Cái	1	49.470.000	-	1	49.470.000	-	
9	Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 38LB060SC	5001731-2	Cái	1	49.470.000	-	1	49.470.000	-	
10	Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 38LB060SC	5001731-3	Cái	1	49.470.000	-	1	49.470.000	-	
11	Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 38LB060SC	5001731-4	Cái	1	49.470.000	-	1	49.470.000	-	
12	Máy quay phim Sony	TB047	Cái	1	15.000.000	-	1	15.000.000	-	
13	Máy quét mã vạch Motorola DS6708	14001	Cái	1	8.700.000	4.350.000	1	8.700.000	4.350.000	
14	Máy scan HP5590	TB048	Cái	1	8.950.000	-	1	8.950.000	-	
15	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-2	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
16	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-3	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
17	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-4	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
18	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-5	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
19	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-6	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
20	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-7	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
21	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-8	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	

Số TT	Tên TSCĐ	Mã tài sản	Đơn vị tính	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	E
22	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-9	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
23	Máy vi tính để bàn VTB Core I3 + màn hình LCD 18.5"(VN)	14040-10	Bộ	1	12.353.000	-	1	12.353.000	-	
24	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-3	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
25	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-4	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
26	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-5	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
27	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-6	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
28	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-8	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
29	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-9	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
30	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-10	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
31	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-11	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
32	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-12	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
33	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-14	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
34	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-16	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
35	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-17	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
36	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	5001811-2	Bộ	1	11.697.000	-	1	11.697.000	-	
37	Máy vi tính Laptop Sony vaio VPC - B1LFX	5001877	Cái	1	25.000.000	-	1	25.000.000	-	
38	Máy vi tính P4 -3.2GHz	5001626-1	Bộ	1	7.350.000	-	1	7.350.000	-	
39	Máy vi tính P4 -3.2GHz	5001627-30	Bộ	1	7.350.000	-	1	7.350.000	-	
40	Máy vi tính xách tay SONY VAIO VPC-EB32EG	5001945	Cái	1	20.783.400	-	1	20.783.400	-	
41	Phần mềm quản lý thư viện số	18041	Bộ	1	110.000.000	88.000.000	1	110.000.000	88.000.000	
42	Ổn áp 30KVA - 3pha -VN	5001695-1	Cái	1	21.840.000	-	1	21.840.000	-	
	CỘNG			42	769.439.500	96.069.600	42	769.439.500	96.069.600	

Ngày 05 tháng 01 năm 2019

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

HIỆU TRƯỞNG
KIỂM CHỨ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM KÊ



Phạm Hữu Lộc

CÁC ỦY VIÊN

Ông: Đinh Văn Đệ.....

Ông: Lâm Viết Dũng.....

Ông: Nguyễn Kinh.....

Ông: Lê Quang Liêm.....

Bà: Nguyễn Thị Hoa.....

Đỗ Tuấn Việt

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM KÊ THIẾT BỊ KỸ THUẬT CHUYÊN DỤNG
TRUNG TÂM THƯ VIỆN**

Thời điểm kiểm kê: 00 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2019

Ban Kiểm kê gồm:

Ông (bà): Phạm Hữu Lộc

Ông (bà): Đinh Văn Đệ

Ông (bà): Lâm Viết Dũng

Ông (bà): Nguyễn Kính

Ông (bà): Lê Quang Liêm

Ông (bà): Nguyễn Thị Hoa

Đã kiểm kê TBKTCĐ, kết quả như sau:

Chức vụ: Hiệu Trưởng

Chức vụ: Phó Hiệu Trưởng

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp

Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính

Chức vụ: Trưởng phòng Quản trị - Dịch vụ

Chức vụ: Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp

Đại diện: Chủ tịch Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Phó Chủ tịch Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Đại diện: Ủy Viên Hội đồng kiểm kê

Số TT	Tên, nhãn hiệu, quy cách vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã tài sản	Đơn vị tính	Năm đưa vào SD	Đơn giá	Theo sổ sách		Theo Kiểm Kê		Ghi chú
						Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	F
1	Bình nước nóng lạnh	MM38.1.1	Cái	2009	2.850.000	1	2.850.000	1	2.850.000	
2	Bộ lưu điện 2000VA	UP01.2	Cái	2014	4.860.000	1	4.860.000	1	4.860.000	
3	Bộ lưu điện UPS 1000VA	UP00.2	Cái	2014	4.600.000	1	4.600.000	1	4.600.000	
4	Bộ định tuyến không dây	BD16.1	Cái	2016	1.023.000	1	1.023.000	1	1.023.000	
5	Chân máy ảnh Tripod	CH08.1	Cái	2016	2.598.000	1	2.598.000	1	2.598.000	
6	Đầu ghi đĩa DVD	DA02.4	Cái	2016	1.023.000	1	1.023.000	1	1.023.000	
7	Len 18-55 VR +thẻ nhớ 16GB Scanlisk bao da	LE00.1	Bộ	2015	8.900.000	1	8.900.000	1	8.900.000	
8	Màn hình 17" Samsung LCD	MA08.1	Cái	2010	2.983.000	1	2.983.000	1	2.983.000	
9	Màn hình LCD 17" DELL	MA08.8	Cái	2011	2.950.000	1	2.950.000	1	2.950.000	
10	Màn hình LCD Dell 17"	MA08.7	Cái	2015	2.350.000	5	11.750.000	5	11.750.000	
11	Màn hình LCD View sonic VA 1701 Wb	MA08.5	Cái	2007	3.850.000	1	3.850.000	1	3.850.000	
12	Máy chụp hình Body Nikon D5300	MM53.1	Cái	2015	9.000.000	1	9.000.000	1	9.000.000	
13	Máy đọc mã vạch (MT 7950)	MM24.1	Cái	2014	2.145.000	1	2.145.000	1	2.145.000	
14	Máy hút bụi CN (Singapore)	MM28.4	Cái	2008	9.850.000	1	9.850.000	1	9.850.000	

Số TT	Tên, nhãn hiệu, quy cách vật tư, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa	Mã tài sản	Đơn vị tính	Năm đưa vào SD	Đơn giá	Theo sổ sách		Theo Kiểm Kê		Ghi chú
						Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	F
15	Máy ổn áp 10KVA - 1 pha	OP04.2	Cái	2008	4.900.000	1	4.900.000	1	4.900.000	
16	Máy tính tay	MM51.5	Cái	2008	300.000	1	300.000	1	300.000	
17	Ổ cắm quay CN 15m	OC00.5	Cái	2009	650.000	1	650.000	1	650.000	
18	Ổ cứng di động 1.8 inch	OC02.9	Cái	2016	4.488.000	1	4.488.000	1	4.488.000	
19	Bản quyền phần mềm windows sever 2012 (00Y5334)	PM01.1	Cái	2014	4.500.000	1	4.500.000	1	4.500.000	
20	Switch Dlink 8 port	SW01.2	Cái	2017	1.078.000	1	1.078.000	1	1.078.000	
	CỘNG					24	84.298.000	24	84.298.000	

Ngày 05 tháng 01 năm 2019

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

HIỆU TRƯỞNG
KIỂM CHỨ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM KÊ



Phạm Hữu Lộc

CÁC ỦY VIÊN

Ông: Đinh Văn Đệ.....

Ông: Lâm Viết Dũng.....

Ông: Nguyễn Kinh.....

Ông: Lê Quang Liêm.....

Bà: Nguyễn Thị Hoa.....

Đỗ Tuấn Việt